

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ NINH**

Số: 07/2011/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Phù Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2011*

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Về kế hoạch xây dựng nông thôn mới huyện Phù Ninh đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH  
KHÓA XX KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ VÀ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2004 - 2011**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số: 3883/QĐ-UBND ngày 08/11/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ v/v ban hành bộ tiêu chí nông thôn mới tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số: 4646/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 của UBND tỉnh Phú Thọ duyệt quy hoạch phát triển nông thôn mới tỉnh Phú Thọ đến năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số: 759/KH-UBND ngày 17/3/2010 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Thọ đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số: 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Xét Tờ trình số: 291/TTr-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2011 của UBND huyện Phù Ninh V/v đề nghị phê duyệt kế hoạch xây dựng nông thôn mới huyện Phù Ninh đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội và thảo luận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Tán thành thông qua “Kế hoạch xây dựng nông thôn mới huyện Phù Ninh đến năm 2020” với những nội dung chủ yếu sau:

#### **I - QUAN ĐIỂM**

Xây dựng, phát triển nông thôn mới trên cơ sở Nghị quyết TW7 (khóa X) của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nghị quyết số: 28-NQ/TU ngày 20/11/2009 của BCH Đảng bộ tỉnh Phú Thọ về phát triển nông thôn mới tỉnh Phú Thọ đến năm 2020. Kế hoạch số: 759/KH-UBND ngày 17/3/2010 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng nông thôn mới tỉnh Phú Thọ đến năm 2020. Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phù Ninh lần thứ XXVII nhiệm kỳ 2010 - 2015. Phát triển kinh tế phải gắn với xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, môi trường sinh thái

và an sinh xã hội. Phát huy sức mạnh của toàn hệ thống chính trị. Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghiệp hiện đại, gắn với tiêu thụ công nghiệp nông thôn mang tính hàng hóa.

Tập trung các nguồn lực, chú trọng ứng dụng KHCN vào các lĩnh vực sản xuất, lấy địa bàn xã và khu dân cư để triển khai xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch.

## **II - MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Củng cố hệ thống chính trị gắn với xây dựng nông thôn mới với bảo đảm an ninh trật tự xã hội và xây dựng đời sống văn hóa mới ở cộng đồng dân cư.

- Phân đấu đến năm 2018 đạt huyện nông thôn mới (83,3% số xã đạt chuẩn nông thôn mới), năm 2020 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **\* Mục tiêu đến năm 2015**

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 15 - 16%/năm, thu nhập đầu người bình quân đạt từ 28 - 30 triệu đồng. Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp - Thủy sản: 19,3%; Công nghiệp - Xây dựng: 50,1%, dịch vụ: 30,63%. Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 15%/năm.

Giải quyết việc làm cho 8.000 lao động, số lao động có việc làm mới 6.000 người. Trong đó xuất khẩu lao động 1.200 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 50%; cơ cấu lao động Nông lâm nghiệp 40%, Công nghiệp - Xây dựng 35%, dịch vụ 25%. Các tuyến đường trục xã, liên xã được cứng hóa đạt chuẩn từ 95 - 100%, tỷ lệ đường trục thôn, xóm ngõ, đường trục chính, nội đồng được cứng hóa đi lại thuận tiện từ 55 - 60%.

Hoàn thành phổ cập bậc trung học, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

Có 90% dân số trở lên được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, 75% số hộ gia đình tự thu gom, phân loại để xử lý rác thải, 100% cơ sở y tế được xử lý chất thải nguy hại.

Phân đấu đến năm 2015 có 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới gồm các xã An Đạo, Tiên Du, Phù Ninh, Tử Đà, Bình Bộ, Phú Lộc, Phú Nham, Hạ Giáp, Trung Giáp, Tiên Phú, Liên Hoa, Trạm Thản trong đó giai đoạn 2011 - 2012 xây dựng 03 xã An Đạo, Phù Ninh, Trung Giáp đạt tiêu chuẩn nông thôn mới.

#### **\* Mục tiêu đến năm 2020**

Thu nhập bình quân đầu người tăng 5,5 lần so với năm 2010. Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp - Thủy sản: 15%, Công nghiệp - Xây dựng: 55%, thương mại - Dịch vụ: 30%. Lao động được giải quyết việc làm mới 1.500 - 2.000 người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5%. Cơ cấu lao động: Nông lâm nghiệp dưới 50%, Công nghiệp trên 28%, Thương mại - Du lịch trên 22%.

Phần đầu đạt 10 bác sỹ/trên 1 vạn dân, 95% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch sinh hoạt hợp vệ sinh, 85% số hộ gia đình có nhà vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh.

Kết cấu hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và đời sống, trong đó 100% tuyến đường trục xã, liên xã đạt chuẩn A, B mặt đường được cứng hóa (nhựa hoặc bê tông xi măng).

Đầu tư cải tạo nâng cấp các công trình thủy lợi của huyện, xã đảm bảo nước tưới tiêu chủ động cho diện tích cây trồng hàng năm và một số diện tích các cây lâu năm trong vùng dự án trọng điểm (cây chè, cây ăn quả).

Phần đầu 100% số xã ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thuê bao Internet từ 30 - 35 thuê bao/100 dân.

Phần đầu đến năm 2018 có 83,3% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, năm 2020 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

### **III - KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ**

**1. Kinh phí thực hiện:** 900 - 1.400 tỷ đồng. Trong đó phân kỳ đầu tư:

- Giai đoạn 2010 - 2015: Từ 600 - 934 tỷ đồng

- Giai đoạn 2015 - 2020: Từ 300 - 466 tỷ đồng

**2. Dự kiến phân bổ vốn đầu tư**

- Vốn ngân sách chiếm 40%: Từ 360 - 560 tỷ đồng

- Vốn tín dụng chiếm 30%: Từ 270 - 420 tỷ đồng

- Vốn liên doanh hỗ trợ của các HTX và doanh nghiệp từ 20%: từ 180 - 280 tỷ đồng.

- Vốn nhân dân đóng góp 10%: Từ 90 - 140 tỷ đồng.

### **IV - CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Phát triển kinh tế gắn với củng cố quan hệ sản xuất.**

Xác định những sản phẩm có tính đặc trưng ở từng vùng sản xuất nông lâm nghiệp - thủy sản để tập trung chỉ đạo (Cây chè, cây nguyên liệu giấy, cây hồng không hạt, cây bưởi Diễn, thủy sản...). Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa lớn có chất lượng. Tích cực thực hiện dồn đổi ruộng đất nông nghiệp, thực hiện đưa cơ giới hóa vào sản xuất gắn với quy hoạch nông nghiệp nông thôn.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến chè), củng cố xây dựng phát triển các làng nghề; quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản hiện có ở địa phương (cát sỏi, đất san nền, đá xây dựng) đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái.

Xây dựng củng cố hệ thống dịch vụ thương mại, các hoạt động tín dụng, cung ứng vật tư nông nghiệp... đáp ứng nhu cầu xây dựng nông thôn mới. Tăng cường khai thác, thu hút các nguồn xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn (giao thông, điện, thủy lợi, cung cấp nước sạch sinh hoạt).

Sắp xếp, đổi mới hoạt động các HTX nông nghiệp, thủy sản, chú trọng phát triển kinh tế tư nhân, trang trại, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm có thể mạnh trên địa bàn (Chè Chùa Tà, Hồng không hạt Gia Thanh, nón lá Gia Thanh, hoa Tiên Du, bưởi Diển...).

## **2. Phát triển văn hóa, xã hội nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.**

Tiếp tục duy trì thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, gắn xây dựng đời sống văn hóa với xây dựng nông thôn mới ở cơ sở. Tập trung khôi phục và phát triển những hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao có thể mạnh của huyện. Xây dựng các dịch vụ du lịch văn hóa truyền thống trên địa bàn. Chỉ đạo thực hiện phong trào mỗi thôn, khu dân cư, xã có cán bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao. Tuyên truyền vận động thành lập các thư viện, phòng đọc sách ở cộng đồng dân cư. Tổ chức các buổi giao lưu văn hóa văn nghệ ca ngợi quê hương đất nước, tích cực rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Chú trọng nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở.

Chú trọng nâng cao chất lượng học tập ở các bậc học, tập trung đầu tư xây dựng trường lớp học, đảm bảo các điều kiện cho dạy và học. Khai thác có hiệu quả các nhà học tập cộng đồng. Hàng năm mở rộng quy mô dạy nghề với nhiều hình thức phù hợp với nông dân theo hướng tại chỗ, gắn đào tạo với giải quyết việc làm cho nông dân nông thôn.

Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hệ thống y tế công cộng, nhất là các trang thiết bị cho các trạm y tế xã có đủ các loại thuốc chữa bệnh cần thiết, sắp xếp bố trí đội ngũ cán bộ y tế xã bảo đảm trình độ chuyên môn và tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân. Thực hiện tốt công tác DS KHHGD, vận động mỗi cặp vợ chồng chỉ có 01 hoặc 02 con, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba.

## **3. Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội**

Rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch, gắn quy hoạch sử dụng đất đai với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng kế hoạch khai thác các nguồn lực và đề nghị cấp trên hỗ trợ đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp các công trình thủy lợi theo hướng đa mục tiêu, đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ vùng đồi ở các xã Bảo Thanh, Gia Thanh, Tiên Phú, Liên Hoa, Trung Giáp; chủ động các phương án phòng chống lụt bão, thiên tai, hạn chế thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra.

Quy hoạch phát triển hệ thống giao thông nông thôn, giao thông nội đồng với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Phần đầu 100% số xã có trục đường chính, chất lượng tốt, đường thôn xóm và các trục đường liên thôn, đường nội đồng được cứng hóa theo quy định.

Cải tạo, nâng cấp hệ thống lưới điện, chỉ đạo bàn giao lưới điện cho ngành điện quản lý bảo đảm cung cấp đủ điện cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

Tăng cường các biện pháp bảo vệ các nguồn nước, xử lý tốt môi trường, rác thải trong cộng đồng dân cư, các điểm tập trung, thị trấn, thị tứ, phát huy hiệu quả hoạt động của HTX môi trường để nhân rộng trên địa bàn huyện.

Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất trường học cho các cấp học theo quy chuẩn đầu tư trang thiết bị trụ sở, trang thiết bị các trạm y tế tuyến xã, xây dựng cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa đồng bộ, phục vụ sự nghiệp văn hóa và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

#### **4. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách phát triển nông thôn mới.**

- Về đất đai: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, đẩy mạnh việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích những tổ chức, cá nhân tham gia góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thành lập công ty, tham gia vào các dự án đầu tư, kinh doanh, thực hiện tốt các chính sách đối với những người bị thu hồi đất, quy hoạch sử dụng đất gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung làm tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng cho các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn huyện.

- Tích cực ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông lâm nghiệp - thủy sản. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng điểm về nông nghiệp nông thôn.

- Về thu hút vốn: Làm tốt công tác thu hút đầu tư. Có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư vào các dự án phát triển hạ tầng du lịch, dịch vụ, các cụm công nghiệp, thị tứ, trung tâm xa, vệ sinh môi trường, các lĩnh vực y tế, văn hóa - xã hội, khuyến khích người dân tham gia phát triển hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hóa xã hội theo phương thức Nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân cùng làm.

- Về đào tạo giải quyết việc làm: Có chính sách hỗ trợ kinh phí học tập cho việc phát triển các làng nghề, làng có nghề, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đào tạo đưa dự án giải quyết nhu cầu lao động về nông thôn như dệt may, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông sản... Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hộ sản xuất hàng hóa và trang trại phù hợp với khả năng điều kiện của địa phương.

Tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, tăng tỷ lệ đầu tư phát triển nông thôn nhất là các mục tiêu trọng điểm. Đảm bảo ổn định an ninh nông thôn, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

### **5. Bảo đảm an ninh, quốc phòng và giải quyết các vấn đề bức xúc**

Chỉ đạo các cấp, các ngành kiên quyết đấu tranh phòng ngừa và giải quyết kịp thời các vấn đề xã hội phức tạp ngay từ cơ sở, tăng cường đối thoại với dân, kiên quyết không để khiếu kiện đông người, kéo dài, phức tạp và phát sinh điểm nóng ở nông thôn. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng tới từng người dân. Kiểm chế tai nạn giao thông; giảm số vụ trọng án; giảm tệ nạn xã hội.

Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, tăng cường huấn luyện dân quân tự vệ. Kết hợp chặt chẽ giữa hai nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng an ninh và nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, phát huy quyền làm chủ của nông dân trong xây dựng nông thôn mới.

### **6. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền**

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

Tiếp tục củng cố hoàn thiện bộ máy quản lý Nhà nước đối với nông nghiệp, nông thôn, tích cực cải cách hành chính, tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ công chức cấp xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực phát triển nông thôn mới và đời sống xã hội ở địa phương.

#### **Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao:**

- UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với HĐND huyện.

- Thường trực HĐND huyện, các ban và đại biểu HĐND huyện giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

- Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Phù Ninh khóa XX, kỳ họp chuyên đề và tổng kết nhiệm kỳ thông qua ngày 06 tháng 4 năm 2011.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Thanh (Đã ký)**